

Số: /TTr- NHNN

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng (gọi tắt là dự thảo Nghị định) với những nội dung chính như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở pháp lý

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10 ngày 13/11/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022 với nhiều nội dung mới như: Bổ sung giải thích thuật ngữ “tái phạm”, quy định cụ thể về nguyên tắc xử phạt đối với từng hành vi trong trường hợp “vi phạm hành chính nhiều lần”, bổ sung quy định giao Chính phủ quy định hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc và hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện, sửa đổi, bổ sung một số chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính... Vì vậy, các nội dung liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng (được quy định tại Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019) phải được cập nhật, sửa đổi, bổ sung để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14.

2. Cơ sở thực tiễn

Sau hơn 01 năm triển khai thực hiện thi hành Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng (sau đây gọi tắt là Nghị định 88), bên cạnh những hiệu quả đạt được, Nghị định 88 đã bộc lộ một số khó khăn, hạn chế trong công tác thực thi như: một số văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đòi hỏi phải rà soát để bổ sung, cập nhật, sửa đổi các hành

vi phạm hành chính, mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính còn thấp, chưa mang tính răn đe,..

Từ những lý do nêu trên, việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng là cần thiết nhằm góp phần tăng cường hiệu quả thực thi các quy định của pháp luật tiền tệ và ngân hàng nói riêng và hệ thống pháp luật nói chung, đồng thời bảo đảm phù hợp với sự phát triển khách quan của thực tiễn.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

Việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 88 nhằm quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi, bổ sung các quy định về thẩm quyền bảo đảm phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xử lý vi phạm hành chính làm căn cứ để xử phạt vi phạm hành chính góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước về tiền tệ và ngân hàng.

2. Quan điểm

Dự thảo Nghị định được xây dựng dựa trên những quan điểm chỉ đạo cơ bản sau đây:

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng nhằm đảm bảo sự phù hợp và thống nhất các nội dung đã được sửa đổi, bổ sung của Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Kế thừa, duy trì các quy định hiện hành tại Nghị định 88 đang phù hợp với thực tiễn và chưa gặp khó khăn, vướng mắc; sửa đổi, bổ sung quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với những hành vi vi phạm được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về tiền tệ và ngân hàng còn thiếu hoặc mới được cơ quan có thẩm quyền ban hành;

- Sửa đổi, bổ sung mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính phù hợp với thực tiễn triển khai, thể hiện đúng mục đích xử phạt.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện đúng quy trình theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Ngân hàng Nhà nước đã thực hiện rà soát các quy định sửa đổi, bổ sung tại Luật số 67/2020/QH14, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

- Ngày 14/07/2021, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Quyết định 1225/QĐ-NHNN về việc thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019.

- Ngày.../.../2021, Ngân hàng Nhà nước đã có văn bản gửi lấy ý kiến Thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập.

- Ngày.../.../2021, Ngân hàng Nhà nước đã có văn bản lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và các đối tượng liên quan khác. Đăng tải toàn văn dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ tại Cổng thông tin điện tử Ngân hàng Nhà nước và

Chính phủ lấy ý kiến rộng rãi các đối tượng chịu sự điều chỉnh của Nghị định trong thời gian 60 ngày theo quy định.

- Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Ngân hàng Nhà nước đã tổng hợp, rà soát, nghiên cứu tiếp thu hoặc giải trình các ý kiến góp ý (có Báo cáo tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức riêng), chỉnh sửa dự thảo Nghị định và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định theo quy định.

- Ngân hàng Nhà nước gửi hồ sơ dự thảo Nghị định đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định. Tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp (có Báo cáo tiếp thu và giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp riêng), Ngân hàng Nhà nước hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị định trình Chính phủ theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định ngoài phần căn cứ pháp lý, nội dung được chia thành 04 điều bao gồm:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng

- Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

- Điều 4. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản

2.1. Về hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc và hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện

Việc xác định hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc và hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện nhằm mục đích xác định thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính. Cơ quan, người có thẩm quyền căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, hồ sơ, tài liệu và các tình tiết của từng vụ việc cụ thể để xác định thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt. Tuy nhiên, đối với hành vi vi phạm mang tính đặc thù trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng; các hành vi xảy ra trong thời gian dài khó xác định thời điểm chấm dứt, dự thảo Nghị định quy định cụ thể về thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm, theo đó có 03 nhóm như sau: (i) Nhóm hành vi có thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt là ngày các bên hoàn thành nghĩa vụ; (ii) Nhóm hành vi có thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt là ngày niêm yết công khai, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu; (iii) Nhóm hành vi có thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt là ngày đăng ký, thông báo, thực hiện thủ tục hành chính, gửi, ban hành quy định nội bộ.

2.2. Về trường hợp hành vi vi phạm hành chính nhiều lần bị áp dụng tình tiết tăng nặng

Hoạt động ngân hàng là hoạt động có tính chất đặc thù: hoạt động với quy mô lớn, mạng lưới rộng khắp cả nước, thực hiện với số lượng khách hàng rất lớn; hoạt động ngân hàng có tính chất thường xuyên, liên tục, lặp lại nhiều lần.

Hiện nay Nghị định 88 đã quy định khung phạt rộng, mức phạt lớn; việc áp dụng xử phạt hành vi vi phạm hành chính nhiều lần thông qua việc áp dụng biện pháp tăng nặng đã tạo sự răn đe mà không cần quy định hành vi vi phạm hành chính nhiều lần.

Từ thực tế trong thời gian qua khi áp dụng Nghị định 88, cơ quan, người có thẩm quyền chủ yếu xử phạt vi phạm hành chính áp dụng biện pháp tăng nặng đối với hành vi vi phạm hành chính nhiều lần.

Từ lý do trên, để đảm bảo tính ổn định, không gây xáo trộn trong việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng, dự thảo Nghị định quy định theo hướng áp dụng xử phạt theo tình tiết tăng nặng đối với đa số hành vi vi phạm hành chính nhiều lần trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng. Đối với một số hành vi vi phạm có tính chất nghiêm trọng, tương tự các hành vi vi phạm xảy ra tại các ngành, lĩnh vực khác, dự thảo Nghị định quy định theo hướng xử phạt về từng hành vi vi phạm để tăng tính răn đe, hạn chế vi phạm xảy ra đối với một số hành vi sau đây: (i) vi phạm quy định về Giấy phép do Ngân hàng Nhà nước cấp; (ii) vi phạm quy định về quản trị điều hành; (iii) vi phạm quy định về cản trở việc thanh tra, không thực hiện yêu cầu của người có thẩm quyền; (iv) vi phạm quy định về an toàn công nghệ thông tin trong hoạt động ngân hàng. Cụ thể như sau: **“1. Tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính nhiều lần thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm, trừ các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này. 2. Vi phạm hành chính nhiều lần được coi là tình tiết tăng nặng đối với các hành vi vi phạm tại Điều 5; Điều 9; Điều 10; Điều 11; Điều 12; Điều 13; Điều 14; Điều 14a; Điều 15; Điều 16; Điều 17; Điều 18; Điều 19; Điều 20; Điều 21; Điều 22; Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 26; Điều 27; Điều 28; Điều 28a; Điều 29; Điều 30; Điều 31; Điều 32; Điều 33; Điều 34; Điều 35; Điều 36; Điều 37; Điều 38; Điều 39; Điều 40; Điều 41; Điều 42; Điều 43; Điều 44; Điều 44a; Điều 45; Điều 45a; Điều 46; Điều 47; Điều 50; Điều 51 Nghị định này.” (Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định).**

2.3. Về xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính có nhiều tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Dự thảo Nghị định bổ sung nội dung về xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính có nhiều tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, cụ thể: **“Cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính quyết định mức phạt tiền, thời hạn tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn, đình chỉ hoạt động có thời hạn căn cứ theo đề xuất của người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật” (khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định).** Quy định này nhằm tạo cơ sở pháp lý trong việc xác định mức phạt tiền, các hình thức xử phạt bổ sung đối với hành vi vi phạm hành chính có nhiều tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

2.4. Hành vi vi phạm hành chính về cho vay tiêu dùng của công ty tài chính

Dự thảo Nghị định bổ sung một điều về vi phạm hành chính trong cho vay tiêu dùng của công ty tài chính theo quy định tại Thông tư 43/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 (đã được sửa đổi, bổ sung), cụ thể:

“5. Bổ sung Điều 14a vào sau Điều 14 như sau:

Điều 14a. Vi phạm quy định về cho vay tiêu dùng của Công ty tài chính

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm quy định về mức cho vay tiêu dùng tối đa đối với một khách hàng.

2. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm về biện pháp đôn đốc, thu hồi nợ.

3. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây: a) Không ký kết hợp đồng về việc mở điểm giới thiệu dịch vụ; b) Hợp đồng về việc mở điểm giới thiệu dịch vụ không quy định rõ trách nhiệm, quyền

hạn của các bên liên quan và thời hạn hiệu lực hợp đồng; c) Thực hiện hoạt động tại điểm giới thiệu dịch vụ không đúng quy định pháp luật.”

(Khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định)

2.5. Vi phạm hành chính về thanh toán

2.5.1. Bổ sung hành vi vi phạm và mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính về thanh toán

Dự thảo Nghị định bổ sung một số hành vi vi phạm hành chính về thanh toán trên cơ sở rà soát quy định của pháp luật về hoạt động thanh toán, trong đó có các hành vi vi phạm hành chính căn cứ theo quy định tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 về thanh toán không dùng tiền mặt làm cơ sở xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi mới được quy định tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 101/2012/NĐ-CP trong trường hợp Nghị định này ban hành trước thời điểm ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 88, cụ thể:

- Phạt tiền từ 250.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng đối với hành vi cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt không qua tài khoản thanh toán của khách hàng khi chưa được NHNN chấp thuận bằng văn bản.

- Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi cung cấp không trung thực thông tin có liên quan đến việc sử dụng dịch vụ thanh toán.

- Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi thuê, mượn, tài khoản thanh toán, mua, bán thông tin tài khoản thanh toán với số lượng từ 01 tài khoản thanh toán đến dưới 10 tài khoản thanh toán.

- Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối hành vi thuê, mượn tài khoản thanh toán, mua, bán thông tin tài khoản thanh toán với số lượng từ 10 tài khoản thanh toán trở lên;

- Phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng đối với một trong các hành vi: (i) Thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện thực hiện các hành vi: sử dụng, lợi dụng tài khoản thanh toán, phương tiện thanh toán, dịch vụ thanh toán để đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gian lận, lừa đảo, kinh doanh trái pháp luật và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác; (ii) lấy cắp, thông đồng để lấy cắp thông tin tài khoản thanh toán mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Phạt tiền từ 150.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với hành vi thực hiện cung ứng dịch vụ thanh toán mà không phải là tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.

- Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi: (i) Thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện thực hiện các hành vi: sử dụng, lợi dụng dịch vụ trung gian thanh toán để đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gian lận, lừa đảo, kinh doanh trái pháp luật và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác; (ii) Vi phạm quy định về hạn mức giao dịch qua ví điện tử.

- Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi không quy định hạn mức thấu chi hoặc hạn mức tín dụng, thời hạn cấp tín dụng, thời hạn trả nợ, mức trả nợ tối thiểu, phương thức trả nợ, lãi suất đối với thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ được thấu chi tại hợp đồng hoặc thỏa thuận bằng văn bản về phát hành và sử dụng thẻ.

- Phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng đối với một trong các hành vi: (i) thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện thực hiện việc sử dụng thẻ

trả trước vô danh trên môi trường Internet, chương trình ứng dụng trên thiết bị di động hoặc rút tiền mặt; (ii) lấy cắp, thông đồng để lấy cắp thông tin thẻ mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

2.5.2. Nâng mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm về thanh toán tại Nghị định 88

Dự thảo Nghị định nâng mức xử phạt đối với hành vi “*Lấy cắp, thông đồng để lấy cắp thông tin thẻ 01 thẻ đến dưới 10 thẻ*” (mức xử phạt từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng) và hành vi “*Lấy cắp, thông đồng để lấy cắp thông tin thẻ với số lượng từ 10 thẻ trở lên mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự*” (mức xử phạt từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng) lên mức xử phạt từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng nhằm tăng tính răn đe, hạn chế vi phạm xảy ra.

2.6. Vi phạm hành chính về phòng, chống rửa tiền; phòng, chống tài trợ khủng bố

2.6.1. Bổ sung hành vi vi phạm và mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính về phòng, chống rửa tiền; phòng, chống tài trợ khủng bố

Ngày 11/11/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 81/2019/NĐ-CP về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và ngày 14/11/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 87/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền. Hai Nghị định này được ban hành trong khoảng thời gian ban hành Nghị định 88, do đó Nghị định 88 chưa có quy định về một số hành vi vi phạm hành chính về phòng, chống rửa tiền; phòng, chống tài trợ khủng bố; phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt tại 02 Nghị định này. Vì vậy, dự thảo Nghị định bổ sung một số hành vi vi phạm hành chính về phòng, chống rửa tiền; phòng, chống tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt như sau:

- Phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 350.000.000 đồng đối với hành vi không rà soát hoặc thời gian rà soát chậm trễ thông tin khách hàng và các bên liên quan với danh sách tổ chức, cá nhân liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố, tổ chức, cá nhân bị chỉ định tham gia vào việc phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt theo quy định tại Luật phòng, chống rửa tiền, Luật phòng, chống khủng bố và pháp luật phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

- Phạt tiền từ 150.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với hành vi không báo cáo, không cung cấp thông tin, báo cáo, cung cấp thông tin không đúng quy định của Luật phòng, chống rửa tiền, Luật phòng, chống khủng bố, pháp luật phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

- Phạt tiền từ 150.000.000 đồng đến 350.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây: (i) không ban hành kết quả đánh giá, không cập nhật kết quả đánh giá rủi ro về rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt theo quy định của pháp luật; (ii) không ban hành, không cập nhật các chính sách, quy trình quản lý rủi ro được phát hiện từ báo cáo đánh giá rủi ro về rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt theo quy định của pháp luật; (iii) không gửi, không phổ biến, công khai kết quả đánh giá hoặc cập nhật rủi ro về rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt theo quy định của pháp luật.

- Phạt tiền từ 400.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng đối với một trong các hành vi trực tiếp hoặc gián tiếp cung cấp tiền, tài sản, nguồn tài chính, nguồn lực kinh

tế, dịch vụ tài chính hoặc dịch vụ khác cho tổ chức, cá nhân liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố.

2.6.2. Nâng mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm về phòng, chống rửa tiền; phòng, chống tài trợ khủng bố

- Theo khuyến nghị của APG tại Báo cáo đánh giá đa phương của APG, các mức xử phạt tại Nghị định 96/2014/NĐ-CP (nay là Nghị định 88) là thấp, chưa đủ sức răn đe, cụ thể: mức phạt tiền tối đa đối với cá nhân là 250.000.000 đồng (tương đương 10.822 USD) và mức phạt tiền tối đa đối với tổ chức là 500.000.000 (tương đương 21.645 USD).

- Theo thông lệ quốc tế tại một số nước, mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống rửa tiền; phòng, chống tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt khá cao, cụ thể:

+ Tại Úc, mức phạt tiền tối đa đối với các hành vi này là 3.4 triệu AUD (tương đương 3 triệu USD) đối với cá nhân và 17 triệu AUD (tương đương 15.5 triệu USD) đối với pháp nhân.

+ Tại Singapore, mức phạt tiền tối đa đối với cá nhân là 100.000 SGD (tương đương 70.210 USD), đối với pháp nhân là 1.000.000 SGD (tương đương 702.100 USD)

Căn cứ theo khuyến nghị của APG tại Báo cáo đánh giá đa phương của APG và tham khảo thông lệ quốc tế về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống rửa tiền tại một số nước, dự thảo Nghị định nâng mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính về phòng, chống rửa tiền; phòng, chống tài trợ khủng bố, đảm bảo tính răn đe hơn đối với các cá nhân, tổ chức vi phạm trong công tác phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố và chống phổ biến vũ khí hủy diệt, cụ thể:

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng” thành “60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 1 Điều 39 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng” thành “200.000.000 đồng đến 350.000.000 đồng” đối với hành vi tại Điều 40 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng” thành “80.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 1 Điều 41 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng” thành “150.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 2 Điều 41 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng” thành “200.000.000 đồng đến 350.000.000 đồng” đối với hành vi tại Điều 42 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng” thành “60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 1 Điều 43 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “40.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng” thành “80.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 2 Điều 43 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng” thành “60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 1 Điều 44 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng” thành “80.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 2 Điều 44 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng” thành “200.000.000 đồng đến 350.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 3 Điều 44 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “150.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng” thành “200.000.000 đồng đến 350.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 4 Điều 43 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “40.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng” thành “150.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 1 Điều 45 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng” thành “250.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 2 Điều 45 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “30.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng” thành “60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 1 Điều 46 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng” thành “200.000.000 đồng đến 350.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 2 Điều 46 Nghị định 88;

+ Sửa đổi, bổ sung mức phạt tiền “200.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng” thành “400.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng” đối với hành vi tại khoản 3 Điều 46 Nghị định 88.

2.7. Về thẩm quyền, phân định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính

2.7.1. Về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính

Hiện nay thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng tại Điều 54 Nghị định 88 quy định theo nguyên tắc trích dẫn điều khoản tại Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tuy nhiên, Điều 4 Luật Xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung) giao Chính phủ quy định thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh, do vậy, dự thảo Nghị định bổ sung Điều 54a, 54b, 54c, 54d, 54đ, 54e, 54g, 54h vào sau Điều 54 Nghị định 88 về thẩm quyền xử phạt của Công an nhân dân, thẩm quyền xử phạt của Bộ đội biên phòng...*(khoản 19 Điều 1 dự thảo Nghị định)*.

Ngoài ra, dự thảo Nghị định bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về phòng, chống rửa tiền; phòng, chống tài trợ khủng bố của Thanh tra Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng tại Điều 54i, Điều 55 Nghị định 88 *(khoản 19 Điều 1 dự thảo Nghị định)* nhằm trao quyền chủ động trong việc xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh này khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ về thanh tra, giám sát hoạt động phòng chống rửa tiền đối với đối tượng báo cáo thuộc lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, chứng khoán, trò chơi có thưởng, casino, kinh doanh bất động sản.

2.7.2. Về phân định thẩm quyền xử phạt đối với Công an nhân dân

Khoản 5 Điều 55 Nghị định 88 quy định về phân định thẩm quyền xử phạt đối với Công an nhân dân “*Người có thẩm quyền xử phạt của cơ quan Công an xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 1, khoản 2, các điểm a, b, c, h, i, k, l khoản 3, các điểm h, n, o khoản 4, các điểm c, e, g, h khoản 5, điểm c khoản 8 Điều 23; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, các điểm a, c khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 24; điểm b khoản 2, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 1, các khoản 3, 4, 5 Điều 27; các điểm c, d khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 28; Điều 31; Điều 46, Điều 48 Nghị định này.*”

Tuy nhiên Điều 39 Luật Xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung) quy định về thẩm quyền xử phạt của Công an nhân dân đối với từng chức danh, do đó, dự thảo Nghị định quy định về phân định thẩm quyền xử phạt đối với từng chức danh của Công an nhân dân (***khoản 20 Điều 1 dự thảo Nghị định***).

2.8. Về thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính

Nhằm mở rộng chủ thể có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực ngân hàng, dự thảo Nghị định sửa đổi khoản 3 Điều 56 Nghị định 88 “***Công chức ngành Ngân hàng đang thi hành công vụ, nhiệm vụ được giao tại văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành***” thành ***Công chức*** đang thi hành công vụ, nhiệm vụ được giao tại văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành có quyền lập biên bản vi phạm hành chính (***khoản 22 Điều 1 dự thảo Nghị định***).

2.9. Quy định về chuyển tiếp

Nhằm quy định chi tiết phương thức áp dụng văn bản quy phạm pháp luật đối với trường hợp hành vi vi phạm xảy ra trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực mà bị phát hiện hoặc đang xem xét ra quyết định xử phạt khi Nghị định này có hiệu lực; trường hợp quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành hoặc đã được thi hành xong trước thời điểm Nghị định có hiệu lực thi hành mà cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính còn khiếu nại, dự thảo Nghị định quy định về chuyển tiếp như sau: “***1. Đối với hành vi vi phạm xảy ra trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực mà bị phát hiện hoặc đang xem xét ra quyết định xử phạt khi Nghị định này đã có hiệu lực thì áp dụng quy định của Nghị định này nếu Nghị định này không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn. 2. Đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng đã được ban hành hoặc đã được thi hành xong trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, mà cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính còn khiếu nại thì áp dụng quy định của Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng để giải quyết***” (***Điều 3 dự thảo Nghị định***). Quy định này phù hợp với khoản 4 Điều 156 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật¹.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Về bảo đảm nguồn nhân lực

¹ Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật mới không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn đối với hành vi xảy ra, trước ngày văn bản có hiệu lực thì áp dụng văn bản mới.

Sau khi Nghị định được ban hành, Ngân hàng Nhà nước và các bộ, ngành liên quan có trách nhiệm bố trí nguồn nhân lực có năng lực, trình độ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng. Công chức thực hiện nhiệm vụ xử phạt vi phạm hành chính được bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

2. Về bảo đảm nguồn kinh phí

Kinh phí bảo đảm cho công tác thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng do ngân sách Nhà nước cấp theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

(Ngân hàng Nhà nước sẽ bổ sung nội dung này sau khi tổng hợp ý kiến đóng góp đối với Dự thảo Nghị định từ các Bộ, ngành, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các tổ chức, cá nhân khác).

Trên đây là một số nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng, kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./

Xin gửi kèm theo:

- (1) Dự thảo Nghị định;*
- (2) Báo cáo tiếp thu và giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp;*
- (3) Báo cáo tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý Bộ, ngành và các cơ quan, đơn vị, cá nhân;*
- (4) Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định;*
- (5) Báo cáo đánh giá tác động đối với nội dung dự thảo Nghị định;*
- (6) Văn bản tham gia ý kiến của các bộ, ngành.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Ban Lãnh đạo NHNN (để báo cáo);
- Lưu: VP, TTGSNH.

**KT.THÔNG ĐỐC
PHÓ THÔNG ĐỐC**

Đoàn Thái Sơn